

TRẮC NGHIỆM SINH 9 BÀI 4 : LAI HAI CẶP TÍNH TRẠNG

Câu 1. Kiểu gen dưới đây được xem là thuần chủng:

- A. AABB
- B. Aabb
- C. aaBB
- D. Cả 3 kiểu gen trên

Câu 2. Kiểu gen dị hợp hai cặp gen là:

- A. aaBb
- B. Aabb
- C. AABb
- D. AaBb

Câu 3. Kiểu gen nào sau đây là kiểu gen của cá thể đồng hợp :

- A. AABB
- B. Aabb
- C. AaBb
- D. Aabb

Câu 4. Cơ thể nào dưới đây không phải là cơ thể đồng hợp

- A. DD
- B. AaDD
- C. aaBB
- D. dd

Câu 5. Trong các kiểu gen sau. Kiểu gen dị hợp là:

- A. aabb
- B. AABB
- C. aaBB
- D. AaBb

Câu 6. Khi giao phấn giữa cây đậu Hà Lan thuần chủng có hạt vàng, vỏ trơn với cây có hạt xanh, vỏ nhăn thuần chủng thì kiểu hình thu được ở các cây lai F1 là:

- A. Hạt vàng, vỏ trơn
- B. Hạt vàng, vỏ nhăn
- C. Hạt xanh, vỏ trơn
- D. Hạt xanh, vỏ nhăn

Câu 7. Ở đậu Hà Lan: hạt vàng, vỏ trơn là tính trạng trội, hạt xanh, vỏ nhăn là tính trạng lặn. Khi giao phấn giữa cây đậu Hà lan thuần chủng có hạt vàng, vỏ trơn với cây có hạt xanh, vỏ nhăn thì kiểu hình thu được ở các cây lai F1 là

- A. Hạt xanh, vỏ trơn

Trắc nghiệm
Môn Sinh Học – Lớp 9

- B. Hạt vàng, vỏ nhăn
- C. Hạt vàng, vỏ trơn
- D. Hạt xanh, vỏ nhăn

Câu 8. Theo dõi thí nghiệm của Mendel, khi lai đậu Hà Lan thuần chủng hạt vàng, trơn và hạt xanh, nhăn với nhau thu được F1 đều hạt vàng, trơn. Khi cho F1 tự thụ phấn thì F2 có tỉ lệ kiểu hình là

- A. 9 vàng, nhăn: 3 vàng, trơn : 3 xanh, nhăn : 1 xanh, trơn.
- B. 9 vàng, trơn : 3 xanh, nhăn : 3 xanh, trơn : 1 vàng, nhăn
- C. 9 vàng, nhăn: 3 xanh, nhăn : 3 vàng, trơn : 1 xanh, trơn.
- D. 9 vàng, trơn : 3 vàng, nhăn : 3 xanh, trơn : 1 xanh, nhăn.

Câu 9. Kết quả của một phép lai có tỉ lệ kiểu hình là 9 : 3 : 3 : 1. Hãy xác định kiểu gen của phép lai trên trong các trường hợp sau

- A. AaBb X AaBb
- B. AABb X aabb
- C. Aabb X aaBb
- D. AAbb X aabb

Câu 10. Tỉ lệ kiểu hình ở F2 trong phép lai 2 cặp tính trạng của Mendel là:

- A. 3 : 1
- B. 3 : 3 : 1 : 1.
- C. 9 : 3 : 3 : 1
- D. 1 : 1

Câu 11. Ở phép lai hai cặp tính trạng về màu hạt và vỏ hạt của Mendel, kết quả ở F2 có tỉ lệ thấp nhất thuộc về kiểu hình:

- A. Hạt vàng, vỏ trơn
- B. Hạt vàng, vỏ nhăn
- C. Hạt xanh, vỏ trơn
- D. Hạt xanh, vỏ nhăn

Câu 12. Trong phép lai hai cặp tính trạng của Mendel ở cây đậu Hà Lan, khi phân tích từng cặp tính trạng thì ở F2 tỉ lệ của mỗi cặp tính trạng là:

- A. 9: 3: 3 :1
- B. 3: 1
- C. 1: 1
- D. 1: 1: 1: 1

Câu 13. Trong phép lai hai cặp tính trạng của Mendel, khi phân tích riêng từng cặp tính trạng thì tỉ lệ hạt vàng : hạt xanh thu được có kết quả như thế nào?

- A. 1:3.
- B. 1:1

Trắc nghiệm
Môn Sinh Học – Lớp 9

- C. 3:1
- D. 1:2.

Câu 14. Dựa vào phân tích kết quả thí nghiệm, Mendel cho rằng màu sắc và hình dạng hạt đậu Hà Lan di truyền độc lập vì

- A. tỉ lệ kiểu hình ở F2 bằng tích xác suất của các tính trạng hợp thành nó.
- B. tỉ lệ phân li từng cặp tính trạng đều 3 trội : 1 lặn.
- C. F2 có 4 kiểu hình
- D. F2 xuất hiện các biến dị tổ hợp.

Câu 15. Mendel cho rằng các tính trạng màu sắc và hình dạng hạt (trong thí nghiệm lai đậu Hà Lan), di truyền độc lập là vì:

- A. Tỉ lệ mỗi kiểu hình ở F2 bằng tích các tỉ lệ của các tính trạng hợp thành nó
- B. F2 phân li kiểu hình theo tỉ lệ: 9 vàng, trơn : 3 vàng, nhăn : 3 xanh, trơn : 1 xanh, nhăn
- C. Tất cả F1 có kiểu hình vàng, trơn
- D. Câu A và B đúng

Câu 16. Kết quả dưới đây xuất hiện ở sinh vật nhờ hiện tượng phân li độc lập của các cặp tính trạng là:

- A. Làm tăng xuất hiện biến dị tổ hợp
- B. Làm giảm xuất hiện biến dị tổ hợp
- C. Làm giảm sự xuất hiện số kiểu hình
- D. Làm tăng sự xuất hiện số kiểu hình

Câu 17. Biến dị tổ hợp xuất hiện là do đâu?

- A. Sự xuất hiện các kiểu hình khác với bố mẹ
- B. Sự kết hợp giữa tính trạng này của bố với tính trạng kia của mẹ
- C. Sự di truyền độc lập của các tính trạng
- D. Sự tương tác giữa kiểu gen và điều kiện môi trường

Câu 18. Khi giao phấn giữa cây có quả tròn, chín sớm với cây có quả dài, chín muộn. Kiểu hình nào ở con lai dưới đây được xem là biến dị tổ hợp

- A. Quả tròn, chín sớm
- B. Quả dài, chín muộn
- C. Quả tròn, chín muộn
- D. Cả 3 kiểu hình vừa nêu

Câu 19. Nếu ở P là: vàng, trơn x xanh, nhăn thì ở F2, những kiểu hình nào sau đây được gọi là các biến dị tổ hợp?

- A. Hạt vàng, trơn và hạt xanh, nhăn
- B. Hạt vàng, trơn và hạt vàng, nhăn
- C. Hạt vàng, nhăn và hạt xanh, trơn
- D. Hạt xanh, trơn và hạt xanh, nhăn

Trắc nghiệm
Môn Sinh Học – Lớp 9

Câu 20. **Biến dị tổ hợp có ý nghĩa gì?**

- A. Làm phong phú di truyền ở những loài sinh sản vô tính
- B. Làm phong phú di truyền ở những loài sinh sản hữu tính
- C. Làm giảm sự phong phú di truyền
- D. Tạo các dòng thuần chủng

Câu 21. **Lai hai và nhiều cặp tính trạng là phép lai trong đó:**

- A. cặp bố mẹ thuần chủng đem lai phân biệt nhau nhiều cặp tính trạng tương phản
- B. cặp bố mẹ thuần chủng đem lai phân biệt nhau về hai hay nhiều cặp tính trạng tương phản
- C. cặp bố mẹ thuần chủng đem lai phân biệt nhau hai cặp tính trạng tương phản
- D. cặp bố mẹ đem lai phân biệt nhau về hai hay nhiều cặp tính trạng tương phản

Câu 22. **Ở người gen A qui định tóc xoăn, a- tóc thẳng; B-mắt đen, b-mắt xanh. Hai cặp gen phân ly độc lập. Người tóc xoăn, mắt xanh có thể có kiểu gen:**

- A. AABB và AaBB
- B. aaBb và aaBb
- C. Aabb và Aabb
- D. Câu A và C đúng

Câu 23. **Hãy hoàn chỉnh nội dung định luật phân li độc lập: "Khi lai hai cơ thể (A) khác nhau về (B) cặp tính trạng tương phản thì sự di truyền của các cặp tính trạng (C)." (A), (B), (C) lần lượt là:**

- A. Thuần chủng; hai hay nhiều; không phụ thuộc vào nhau
- B. Thuần chủng; hai; phân li độc lập với nhau
- C. Bố mẹ; hai hay nhiều; không phụ thuộc vào nhau
- D. Thuần chủng, hai; không phụ thuộc vào nhau.

Câu 24. **Định luật thứ 3 của Mendel được phát biểu như sau:**

- A. Khi lai giữa hai cơ thể thuần chủng khác nhau về hai hay nhiều cặp tính trạng tương phản thì sự di truyền của cặp tính trạng này không phụ thuộc vào sự di truyền của cặp tính trạng kia
- B. Khi lai giữa hai cơ thể khác nhau về hai hay nhiều cặp tính trạng tương phản thì sự di truyền của cặp tính trạng này không phụ thuộc vào sự di truyền của cặp tính trạng kia
- C. Khi lai giữa hai cơ thể thuần chủng khác nhau về hai cặp tính trạng tương phản thì sự di truyền của cặp tính trạng này không phụ thuộc vào sự di truyền của cặp tính trạng kia
- D. Khi lai giữa hai cơ thể thuần chủng khác nhau về hai hay nhiều cặp tính trạng tương phản thì mỗi tính trạng đều phân tính ở F2 theo tỉ lệ 3 trội : 1 lặn

Câu 25. **Định luật phân ly độc lập được phát biểu như sau: Khi lai cặp bố mẹ khác nhau về.....cặp tính trạng tương phản thì sự di truyền của cặp tính trạng này.....vào sự di truyền của cặp tính trạng kia.**

- A. Cùng loài; hai hay nhiều; không phụ thuộc
- B. Thuần chủng; hai; phụ thuộc
- C. Cùng loài; hai; phụ thuộc

Trắc nghiệm Môn Sinh Học – Lớp 9

D. Thuần chủng; hai hay nhiều; không phụ thuộc

Câu 26. Thế nào là biến dị tổ hợp ?

- A. Sự tổ hợp lại các tính trạng của bố mẹ làm xuất hiện các kiểu hình mới.
- B. Sự xuất hiện các tổ hợp mới của các tính trạng ở bố mẹ trong quá trình lai giống.
- C. Là loại biến dị di truyền phát sinh ở thế hệ lai do sự tổ hợp lại các nhân tố di truyền của P.
- D. Cả A, B và C.

Câu 27. Biến dị tổ hợp là gì?

- A. sự xuất hiện các kiểu hình giống bố
- B. sự xuất hiện các kiểu hình giống bố mẹ
- C. sự xuất hiện các kiểu hình giống mẹ
- D. sự xuất hiện các kiểu hình khác bố mẹ

Câu 28. Các biến dị tổ hợp được tạo ra

- A. trong sinh sản hữu tính, chỉ xuất hiện ở F1.
- B. trong sinh sản hữu tính, xuất hiện ở cả F1 và F2
- C. trong sinh sản hữu tính, chỉ xuất hiện ở F2
- D. trong sinh sản hữu tính, không bao giờ xuất hiện ở F2.

Câu 29. Biến dị tổ hợp là:

- A. Kiểu hình con giống bố mẹ
- B. Kiểu hình con giống nhau
- C. Kiểu hình con khác bố mẹ
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 30. Hình thức sinh sản tạo ra nhiều biến dị tổ hợp ở sinh vật là:

- A. Sinh sản vô tính
- B. Sinh sản hữu tính
- C. Sinh sản sinh dưỡng
- D. Sinh sản nảy chồi

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM SINH 9 BÀI 4 : LAI HAI CẶP TÍNH TRẠNG

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	D	Câu 16	A
Câu 2	D	Câu 17	A
Câu 3	A	Câu 18	C

Trắc nghiệm
Môn Sinh Học – Lớp 9

Câu 4	B	Câu 19	C
Câu 5	D	Câu 20	B
Câu 6	A	Câu 21	A
Câu 7	C	Câu 22	C
Câu 8	D	Câu 23	A
Câu 9	A	Câu 24	A
Câu 10	C	Câu 25	D
Câu 11	D	Câu 26	C
Câu 12	B	Câu 27	D
Câu 13	C	Câu 28	B
Câu 14	A	Câu 29	C
Câu 15	B	Câu 30	B

Nguyễn Hưng

